TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - THANH HOÁ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2025/QĐST-KDTM	*Thanh Hoá, ngày 12 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh - thương mại thụ lý số: 06/2025/TLST-KDTM ngày 29 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng B; địa chỉ: Tháp B, X, phường H, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Ngọc L - Chức vụ: Tổng Giám đốc; người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đoàn Huy H - Chức vụ: Giám đốc B - Chi nhánh Trung Sơn, Thanh Hoá; người được uỷ quyền lại: Ông Nguyễn Tuấn L - Chức vụ: Phó Giám đốc B - Chi nhánh Trung Sơn, Thanh Hoá (Quyết định uỷ quyền tham gia tố tụng, phá sản và thi hành án dân sự số: 1643/BIDV.TSTH-QLRR ngày 28/10/2025).

Bị đơn: Công ty Đ; địa chỉ: Thôn H, xã A, tỉnh Thanh Hoá. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Văn Đ - Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn H, xã A, tỉnh Thanh Hoá. Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn H, xã A, tỉnh Thanh Hoá (Hợp đồng uỷ quyền ngày 18/11/2025).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 04/12/2025, Công ty Đ còn nợ Ngân hàng B số tiền 1.069.464.606đ (Một tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn, sáu trăm linh sáu đồng). Trong đó: Nợ gốc là 1.000.000.000đ (Một tỷ đồng); nợ lãi trong hạn là: 49.045.330đ (Bốn mươi chín triệu, không trăm bốn mươi lăm nghìn, ba trăm ba mươi đồng); nợ lãi quá hạn: 20.419.276đ (Hai mươi triệu, bốn trăm mười chín triệu, hai trăm bảy mươi sáu đồng), theo Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2024/19186267/HĐTD ngày 28/5/2024.

Công ty Đ phải trả cho Ngân hàng B số tiền 1.069.464.606đ (Một tỷ, không trăm sáu mươi chín triệu, bốn trăm sáu mươi tư nghìn, sáu trăm linh sáu đồng) trên vào ngày 14/12/2025.

Công ty Đ phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 05/12/2025 đối với khoản nợ gốc, theo mức lãi suất thoả thuận trong Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 01/2024/19186267/HĐTD ngày 28/5/2024 giữa Công ty Đ với Ngân hàng B cho đến khi trả xong toàn bộ khoản vay.

Công ty Đ vi phạm thời hạn trả nợ như đã cam kết thì Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp gồm:

Quyền sử dụng thửa đất số 15, tờ bản đồ số 13a, diện tích 1.198m^2 và tài sản gắn liền với đất tại xã P, huyện S, tỉnh Thanh Hóa (nay là xã A, tỉnh Thanh Hóa), theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y 697390, vào sổ cấp GCN số QSDĐ/1219/UBNS do UBND huyện S (cũ), tỉnh Thanh Hoá cấp ngày 12/11/2004; theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2023/19186267/HĐBĐ ngày 17/5/2023 giữa bên thế chấp là ông Phạm Văn Đ với bên nhận thế chấp là Ngân hàng B.

Trong trường hợp phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp nêu trên mà chưa thu hết nợ cho Ngân hàng B bao gồm: gốc, lãi trong hạn và lãi quá hạn phát sinh đến thời điểm trả hết nợ. Ngân hàng B có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án kê biên tất cả các tài sản và nguồn thu nhập khác của Công ty Đ để thu hồi nợ.

Về án phí:

- Công ty Đ chịu 22.041.969đ (Hai mươi hai triệu, không trăm bốn mươi mốt nghìn, chín trăm sáu mươi chín đồng) án phí kinh doanh - thương mại sơ thẩm;

- Trả lại cho Ngân hàng B số tiền 21.769.992đ (Hai mươi mốt triệu, bảy trăm sáu mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi hai đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002289 ngày 28/10/2025.

Về chi phí tố tụng: Công ty Đ phải hoàn trả trả cho Ngân hàng B số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 6;
- THADS T.Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh